

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 06 /2016/NQ-HĐND

Nam Giang, ngày 22 tháng 12 năm 2016

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN HUYỆN NAM GIANG KHOÁ XI, KỲ HỌP THỨ 03

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015.

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Sau khi xem xét các báo cáo của Ủy ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân huyện, báo cáo thẩm tra của các Ban Hội đồng nhân dân huyện và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Tán thành báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2016 do Ủy ban nhân dân huyện trình bày tại kỳ họp. Hội đồng nhân dân huyện thống nhất nhân định:

Tình hình kinh tế - xã hội của huyện năm 2016 phát triển theo chiều hướng tích cực và đạt nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Giá trị sản xuất công nghiệp tăng khá. Sản xuất nông lâm nghiệp phát triển ổn định, một số chỉ tiêu tăng nhẹ so với năm trước, dịch bệnh cơ bản được kiểm soát. Công tác quy hoạch được chú trọng; tiến độ giải ngân vốn đầu tư cao hơn so với năm trước. An sinh xã hội được đảm bảo, các lĩnh vực về văn hóa xã hội được giữ vững, an ninh chính trị và trật tự an toàn được đảm bảo; công tác đối ngoại được tăng cường.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, tình hình kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng – an ninh năm 2016 của huyện còn có những vấn đề đáng quan tâm. Có 02/19 chỉ tiêu chưa đạt so với Nghị quyết 33/2015/NQ-HĐND ngày 18/12/2015 giao¹. Công tác xây dựng nông thôn mới nhìn chung tiến độ triển khai còn chậm, khó khăn nhất là ở các địa phương: Đắc Pring, Đắc Pre và xã Chợ Chun chỉ đạt 05 tiêu chí. Công tác trồng rừng tại dự án thủy điện sông Bung 2, tuy nhiên vẫn còn chậm so với kế hoạch. Do sự quản lý của chủ rừng chưa chặt chẽ nên dễ xảy ra tình trạng khai thác gỗ Pơ mu trái phép tại tiểu khu 351, khu vực biên giới xã La Dê. Tình trạng vi phạm pháp luật về quản lý bảo vệ rừng có diễn biến tăng; các hoạt động khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép và quản lý khoáng sản vẫn còn những tồn tại, chưa được ngăn chặn và kiểm soát triệt để. Sự cố vỡ đường hầm dẫn dòng tại đập thủy điện sông Bung 2 gây hậu quả nghiêm trọng về tính mạng và tài sản của nhân dân. Công tác BT, GPMB, TĐC tại TTTHC mới của huyện tại thị trấn Thạnh Mỹ còn nhiều vướng mắc. Việc

Giá trị sản xuất ngành thủy sản. Giảm tỷ lệ trẻ SDD dưới 5 tuổi (thể cân nặng). Xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

cấp thẻ BHYT cho các đối tượng còn thiếu sót. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân, tỷ lệ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia và tỷ lệ gia đình văn hoá chưa đạt chỉ tiêu giao. Tội phạm về trật tự an toàn xã hội, quản lý kinh tế, tội phạm ma túy và tai nạn giao thông đang có chiều hướng gia tăng.

Điều 2. Thống nhất quyết định kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh năm 2017 với những nội dung sau:

I. Các chỉ tiêu chủ yếu

1. Giá trị sản xuất ngành nông, lâm nghiệp, thủy sản: 220,4 tỷ đồng (*theo giá cố định năm 2010*); trong đó:

- Giá trị sản xuất nông nghiệp : 172,9 tỷ đồng; trong đó, giá trị sản xuất ngành chăn nuôi: 42,7 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất lâm nghiệp : 44,5 tỷ đồng.

- Giá trị sản xuất thuỷ sản : 3,0 tỷ đồng.

2. Giá trị sản xuất ngành CN-TTCN do địa phương quản lý: 330,7 tỷ đồng.

3. Giá trị sản xuất các ngành dịch vụ – thương mại: 265,4 tỷ đồng.

4. Tổng diện tích gieo trồng cây hằng năm: 6.015 ha; trong đó, diện tích cây lương thực có hạt: 3.590 ha.

5. Tổng sản lượng lương thực có hạt: 6.700 tấn.

6. Sản lượng lương thực bình quân đầu người 273,5 kg/người/năm.

7. Tổng diện tích trồng rừng phân tán : 200 ha

8. Tỷ lệ che phủ rừng: 57%.

9. Tổng thu ngân sách trên địa bàn: 356,668 tỷ đồng;

Thu nội địa ngân sách huyện được hưởng: 89,557 tỷ đồng. Trong đó thu trên địa bàn do huyện quản lý thu: 19,930 tỷ đồng;

10. Tổng chi ngân sách nhà nước : 317.145.000.000 đồng,

Trong đó: Chi đầu tư xây dựng cơ bản: 82.828.000.000 đồng

11. Giảm tỷ lệ hộ nghèo: Từ 5% đến 7%.

12. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân còn dưới: 16,67%.

13. Tỷ lệ giảm sinh: 0,46‰.

14. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT : 100 %

15. **100% số xã** duy trì và nâng cao kết quả PCGD ở các bậc học: Tiểu học, THCS và Mầm non.

16. Xây dựng mới **01 trường học** đạt chuẩn quốc gia.

17. Tỷ lệ xã đạt bộ tiêu chí quốc gia về y tế: 41,67%.

18. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hoá: 87%.

19. Chỉ tiêu về Quốc phòng: Hoàn thành chỉ tiêu gọi công dân nhập ngũ: 100%.

II. Nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu:

1. Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu cây trồng, con vật nuôi; đầu tư, nâng cấp hệ thống kênh mương thủy lợi; khuyến khích phát triển lúa nước; chủ động phòng, chống dịch bệnh trên cây trồng, con vật nuôi; triển khai xây dựng nông thôn mới; đẩy mạnh công tác trồng rừng phân tán trong nhân dân và trồng rừng tập trung do xây dựng các công trình thủy điện.

Chỉ đạo các xã, thị trấn triển khai thực hiện các mô hình phát triển kinh tế vườn – kinh tế trang trại, tổng kết đánh giá và rút kinh nghiệm; bố trí hợp lý một phần ngân sách địa phương cho các xã, thị trấn hỗ trợ nhân dân phát triển các mô hình nuôi heo rừng lai, heo bản địa theo hướng tập trung; rà soát diện tích đất rẫy còn trồng, có vị trí thuận lợi để đầu tư phát triển vườn cây chuối phù hợp với điều kiện thổ nhưỡng; khuyến khích nhân dân chuyển đổi diện tích đất rẫy trồng lúa không hiệu quả sang trồng chuyên canh các loại cây họ đậu, ngô cho năng suất cao; đẩy mạnh khai hoang nà thô, phục hóa, cải tạo đồng ruộng.

Tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh cây trồng, con vật nuôi, nhất là các bệnh gây hại trên lúa, hoa màu, dịch cúm gia cầm, dịch lở mồm long móng trên đàn gia súc.

Chỉ đạo quyết liệt công tác chăm sóc và trồng rừng thay thế diện tích rừng chuyển mục đích phục vụ các công trình thủy điện sông Bung 4, sông Bung 2.

Tiếp tục thực hiện chương trình kiên cố hóa kênh mương, đảm bảo 100% diện tích lúa nước tập trung được tưới tiêu.

Triển khai có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới trên địa bàn. Chú trọng tập trung nguồn lực đối với 02 xã điểm LaDêê và Tà Bhing.

Chủ động xây dựng các Phương án phòng, chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn sát với tình hình thực tiễn, giảm thiểu các thiệt hại đối với người và tài sản.

2. Tăng cường các giải pháp quản lý thu, chi ngân sách; quản lý đầu tư XDCB và phát triển hạ tầng cơ sở

Tổ chức quản lý tốt các nguồn thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn; theo dõi chặt chẽ các khoản nợ đọng thuế, để có biện pháp truy thu hiệu quả. Kiểm soát chi ngân sách chặt chẽ, bố trí chi hợp lý. Ưu tiên chi đầu tư phát triển kinh tế, các vấn đề an sinh xã hội. Trong chi đầu tư XDCB tập trung bố trí vốn thanh toán nợ XDCB nhằm hạn chế nợ kéo dài, việc bố trí vốn đầu tư đảm bảo theo cơ chế điều hành ngân sách. Đối với công trình khởi công mới xét chọn những công trình bức thiết bố trí vốn hợp lý.

Tăng cường công tác kiểm tra giám sát, nâng cao chất lượng công trình. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng các công trình, nhất là đối với các công trình sử dụng nguồn vốn trái phiếu Chính phủ, chương trình mục tiêu quốc gia.

3. Tăng cường công tác quy hoạch:

Triển khai thực hiện tốt công tác quản lý sau quy hoạch tại thị trấn Thạnh Mỹ và hướng dẫn các xã quản lý quy hoạch Nông thôn mới. Hoàn thành chương trình phát triển đô thị Thạnh Mỹ trình tỉnh phê duyệt. Triển khai lập quy hoạch vùng của huyện. Lập quy hoạch chi tiết 1/500 cụm công nghiệp tại thôn Hoa thị trấn Thạnh Mỹ với diện tích 37.2 ha.

Triển khai thực hiện quy hoạch và quản lý quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế- xã hội huyện Nam Giang đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2025, sau khi được UBND tỉnh phê duyệt, làm nền tảng để thực hiện quy hoạch, kế hoạch phát triển vùng, ngành trong thời gian đến. Tăng cường công tác quản lý quy hoạch sử dụng đất huyện Nam Giang đến năm 2020. kiên quyết xử lý, chấn

chỉnh các hành vi lấn chiếm, san nhượng đất trái phép, nhất là tại thị trấn Thạnh Mỹ, để tránh phá vỡ quy hoạch Đô thị thị trấn Thạnh Mỹ.

4. Đẩy mạnh công tác quản lý tài nguyên, môi trường

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị 08-TU/CT ngày 13/4/2011 của Tỉnh ủy và Chỉ thị số 12/CT/UBND ngày 15/4/2011 của Uỷ ban nhân dân tỉnh; Chỉ thị số 20/2012/CT-UBND ngày 21/8/2012 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về tăng cường các biện pháp quản lý phương tiện, dụng cụ đưa vào rừng; thực hiện Công điện số 02/UBND ngày 28/01/2013 của Uỷ ban nhân dân tỉnh về tổ chức lực lượng kiểm tra, truy quét giải tỏa dứt điểm và xử lý nghiêm minh tình trạng khai thác lâm, khoáng sản trái phép tại địa bàn tỉnh Quảng Nam. Duy trì các đợt kiểm tra, truy quét các đối tượng khai thác khoáng sản trái phép; kiên quyết xử lý các trường hợp vi phạm; tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân không tiếp tay, sang nhượng đất nông nghiệp, đất ở cho các đối tượng khai thác vàng trái phép.

5. Phát triển các ngành nghề CN-TTCN:

Tăng cường kêu gọi đầu tư phát triển hạ tầng, đầu tư xây dựng sản xuất kinh doanh tại các cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.

Khuyến khích phát triển các cơ sở sản xuất đồ gỗ cao cấp, sửa chữa bảo dưỡng máy móc; quy hoạch, sắp xếp các cơ sở sản xuất, khai thác đá, cát, sỏi, vật liệu xây dựng nhằm đáp ứng nhu cầu đầu tư xây dựng trên địa bàn; tăng sản lượng giá trị CN-TTCN và tạo nguồn thu cho ngân sách địa phương.

6. Đẩy nhanh tiến độ GPMB tại các dự án, khởi công mới tại khu vực Trung tâm hành chính huyện, tập trung giải quyết dứt điểm những tồn tại, vướng mắc trong công tác GPMB đối với các dự án; không để tồn tại kéo dài làm ảnh hưởng đến việc triển khai thực hiện dự án. Giải quyết tốt công tác bồi thường thiệt hại, giải phóng mặt bằng, tái định cư, xem đây là khâu đột phá trong việc đẩy nhanh tiến độ triển khai dự án đầu tư và xây dựng trên địa bàn.

7. Bảo đảm tốt về an sinh xã hội, đẩy mạnh phát triển các lĩnh vực văn hóa xã hội

Giải quyết kịp thời các chế độ, chính sách cho người có công; thực hiện tốt các chính sách BTXH theo Nghị định số 136/2013/NĐ-CP và các chính sách an sinh xã hội năm 2016. Chỉ đạo chặt chẽ công tác điều tra, rà soát hộ nghèo; thực hiện tốt Kế hoạch đào tạo nghề cho lao động nông thôn; giải quyết kịp thời các chương trình tín dụng đối với hộ nghèo, học sinh sinh viên, việc làm....

Kết hợp công tác dân số và kế hoạch hoá gia đình với bảo vệ chăm sóc trẻ em và phong trào xây dựng gia đình ấm no, hạnh phúc, bình đẳng, tiến bộ và văn minh. Phấn đấu đạt chỉ tiêu giảm sinh và ngăn ngừa mất cân bằng giới tính.

Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh của các cơ sở y tế; thực hiện đầy đủ các chương trình y tế Quốc gia đạt kế hoạch giao. Tích cực triển khai công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh bùng phát; nâng cao năng lực giám sát, phát hiện và không chế dịch bệnh phát sinh.

Duy trì vững chắc kết quả phổ cập giáo dục mầm non trẻ em 05 tuổi, Tiêu học đúng độ tuổi, THCS; đẩy mạnh chương trình kiên cố hóa trường lớp học; nâng cao chất lượng dạy và học của các trường; đẩy nhanh tiến độ xây dựng

trường đạt chuẩn quốc gia theo Đề án số 03/2013/ĐA-UBND của Ủy ban nhân dân huyện đảm bảo chỉ tiêu kế hoạch trong năm 2016.

Tiếp tục thực hiện phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn ở khu dân cư*”. Thực hiện tốt công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống của đồng bào các dân tộc trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đặt ra về thông tin, tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cũng như thông tin về tình hình kinh tế- xã hội của địa phương.

8. Tiếp tục thực hiện cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động chính quyền

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan nhà nước.

Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, luân chuyển và bổ nhiệm cán bộ công chức, viên chức đảm bảo quy trình, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ đặt ra.

Tổ chức thực hiện tốt công tác tiếp dân, coi trọng đối thoại và phản biện xã hội, nâng cao trách nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước; phát huy Quy chế dân chủ cơ sở, tạo sự đồng thuận cao trong nhân dân.

9. Tăng cường công tác quốc phòng, an ninh, đảm bảo TTATXH

Giải quyết kịp thời các khiếu nại, tố cáo của công dân, không để ứ đọng, tạo điểm nóng trong dư luận, ảnh hưởng đến công tác điều hành trên các lĩnh vực kinh tế- xã hội của chính quyền địa phương. Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao hiệu quả hoạt động hành chính tư pháp.

Phát huy sức mạnh tổng hợp, bảo vệ vững chắc chủ quyền lãnh thổ và an ninh quốc gia. Cùng cố thể trận quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân và biên phòng toàn dân. Chủ động phát hiện, ngăn chặn mọi âm mưu chống phá, gây rối, gây bạo loạn của các thế lực thù địch. Thực hiện tốt công tác tuyển quân, huấn luyện, diễn tập chỉ huy cơ quan và chỉ đạo các xã diễn tập chiến đấu trị an theo kế hoạch; nâng cao hiệu quả Chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm, đảm bảo an ninh trật tự, an toàn xã hội. Triển khai sâu, rộng phong trào “*Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc*”. Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục nâng cao ý thức chấp hành luật pháp.

Xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân và phương tiện vi phạm Luật giao thông nhằm lập lại trật tự an toàn giao thông; giảm thiểu tai nạn giao thông trên cả 03 tiêu chí về số vụ, số người chết và số người bị thương.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân, Toà án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân theo chức năng của mình tổ chức thực hiện.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân. Tổ đại biểu và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân huyện giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các tổ chức thành viên đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động các tầng lớp nhân dân trong huyện thực hiện thắng lợi các mục tiêu trong năm 2017.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân huyện Nam Giang khoá XI, kỳ họp thứ 03 thông qua ngày 22 tháng 12 năm 2016 và có hiệu lực thi hành sau 7 ngày kể từ ngày ký ban hành./.

Noi nhận:

- HĐND, UBND tỉnh;
- Văn phòng: HĐND, UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể của huyện;
- Các Ban HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện khoá XI;
- Các Phòng, Ban, ngành huyện;
- TT HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- CPVP;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Zô Rám Thị Hai